

ĐẢNG ỦY PHƯỜNG ƯƠNG BÍ
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
PHƯỜNG ƯƠNG BÍ

Số 01 - KH/BCĐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Uông Bí, ngày 08 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Hưởng ứng, triển khai Phong trào
“Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Uông Bí**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 17/4/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về “*Hưởng ứng, triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh*”; Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Uông Bí ban hành Kế hoạch hưởng ứng, triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường, (sau đây gọi tắt là *Phong trào*) cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư trong bài viết “Học tập suốt đời” và Phong trào của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bằng việc làm, hành động cụ thể để đảm bảo không để ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số.

- Triển khai sâu rộng Phong trào nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người

dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận các khu dân cư tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của tỉnh và của địa phương, cơ quan, đơn vị; triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số và hướng tới mục tiêu Ưng Bí thuộc nhóm các địa phương đi đầu của tỉnh về ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II- NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản về thể chế nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài phường; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Phát động thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc

và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Triển khai nội dung của Phong trào gắn với triển khai thực hiện Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 12/4/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.

III- CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

- 90% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công toàn phường có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc; được học và ứng dụng nền tảng AI hỗ trợ công việc của bản thân.

- 90% cán bộ, công chức, viên chức tham gia và hoàn thành khóa học cơ bản về chuyển đổi số tại địa chỉ: <http://binhdanhocvuso.gov.vn/>.

- 100% học sinh trung học trên địa bàn được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, có khả năng bảo vệ thông tin cá nhân và an toàn dữ liệu trên môi trường số.

- Phấn đấu 80% người trong độ tuổi lao động được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức cơ bản¹ về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường thành lập nhóm cán bộ/công chức, viên chức nòng cốt để lan tỏa Phong trào trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Năm 2026

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công toàn phường có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc; được học và ứng dụng nền tảng AI hỗ trợ công việc của bản thân.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia và hoàn thành khóa học cơ bản về chuyển đổi số tại địa chỉ: <http://binhdanhocvuso.gov.vn/>

- Duy trì 100% học sinh trung học trên địa bàn phường được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học

¹ Theo tiêu chí của Trung ương.

tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, có khả năng bảo vệ thông tin cá nhân và an toàn dữ liệu trên môi trường số.

- Phân đầu trên 90% người dân trên địa bàn phường trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV- CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Tăng cường đổi mới cả về nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội và mỗi cán bộ, đảng viên, hội viên, người dân về chuyển đổi số và Phong trào thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội, thông tin cơ sở, tài liệu, các phương tiện điện tử như đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphic), video, đội ngũ báo cáo viên, giảng viên, huấn luyện viên, tình nguyện viên... Tích cực vận động đông đảo tầng lớp Nhân dân tham gia học tập, truy cập, sử dụng các nguồn tài liệu chính thức đã được phát hành như: <https://binhdanhocvuso.gov.vn/>; <https://onetouch.mic.gov.vn/>; <https://chuyendoiso.mobiedu.vn/>...

1.2. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

1.3. Tổ chức triển khai hiệu quả “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hàng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

1.4. Đưa việc triển khai nội dung Phong trào là nội dung bắt buộc trong chương trình, kế hoạch hoạt động thi đua của các cơ quan, địa phương, đơn vị gắn với Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.

1.5. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, các sáng kiến, mô hình, cách làm hay sáng tạo trong triển khai, thực hiện phong trào trên địa bàn toàn phường.

2. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

2.1. *Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức,*

viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

a) Thực hiện hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị. Định kỳ hàng tuần tổ chức các buổi học phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong đơn vị theo phương châm người đã biết hướng dẫn người chưa biết, người biết nhiều hướng dẫn người biết ít, nâng cao trình độ kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

b) Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số, ứng dụng nền tảng AI cho cán bộ, công chức, viên chức theo chương trình, kế hoạch, đề án đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh.

c) Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

2.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

a) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

b) Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

c) Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

2.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã

a) Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

b) Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

2.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

a) Định kỳ hàng tuần, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của tỉnh, địa phương, đơn vị về chuyển đổi số. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

b) Các khu phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động

phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

c) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

d) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Duy trì và nâng cấp các trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật, ... theo tiêu chuẩn quốc tế.

3. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

3.1. Thực hiện mạng lưới “Đại sứ số”: Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Thực hiện phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

3.3. Thực hiện mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

3.4. Thực hiện mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

3.5. Thực hiện mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở vùng nông thôn, những nơi có điều kiện khó khăn, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

3.6. Thực hiện chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Đoàn thanh niên phường thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

3.7. Xây dựng, triển khai mô hình “Cán bộ, công chức, viên chức Ưông Bí với AI”: Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiên phong trong học tập và ứng dụng thành thạo AI trong hỗ trợ công việc, cải thiện năng suất, chất lượng thực hiện nhiệm vụ; nâng cao hiệu quả hành chính công, quản lý dữ liệu, tiết kiệm thời gian và nguồn lực, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

4. Triển khai các quy định, hướng dẫn

4.1. Triển khai thực hiện Khung kỹ năng số, kèm theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân theo Hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4.2. Triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào theo Hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

4.3. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào theo Quy định, Thông tư, Hướng dẫn của Bộ Tài chính.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Nhân dân phường

- Chủ trì tham mưu tổ chức Hội nghị triển khai phong trào “bình dân học vụ số” và tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các ban, ngành, địa phương, đơn vị phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chỉ đạo bố trí ngân sách, tập trung thu hút mọi nguồn lực đầu tư, trong đó bảo đảm ngân sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và kế hoạch thực hiện Phong trào.

- Chỉ đạo rà soát, bổ sung mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2025.

2. Ban Xây dựng Đảng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phong trào. Định kỳ theo quý, đột xuất thực hiện các cuộc khảo sát, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Uông Bí. Tổng hợp, theo dõi việc đăng ký, triển khai mô hình thực hiện Phong trào của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng Đảng ủy, Công an phường, Phòng Văn hoá – Xã hội phường các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp tại: 1.1, 1.4 (b) mục 1, phần IV; a, 2.1, mục 2, phần IV và các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan.

3. Văn phòng Đảng ủy

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Công an phường, Phòng Văn hoá - Xã hội phường và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào.

4. Công an phường

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Phòng Văn hoá - Xã hội phường và các

đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào.

- Nghiên cứu cập nhật số liệu kết quả triển khai việc định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số trên các nền tảng tích hợp với VneID.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào và các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trong toàn lực lượng Công an phường; xây dựng, đăng ký mô hình triển khai Phong trào phù hợp với đặc thù của ngành, đơn vị.

5. Phòng Văn hoá - Xã hội phường

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy, Công an phường và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: 1.3, 1.4 (a) mục 1; c, 2.1, 2.2 mục 2; 4.1, 4.2 mục 4, phần IV và các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan.

- Triển khai việc mở rộng danh mục, đối tượng được hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030; nâng cấp đường truyền đủ điều kiện truy cập internet phục vụ việc tiếp cận, tham gia Phong trào.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện Phong trào.

- Triển khai kế hoạch truyền thông về xây dựng và triển khai thực hiện Phong trào trên địa bàn phường.

- Hướng dẫn, đôn đốc hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về các nội dung của Kế hoạch thực hiện Phong trào; phối hợp với các ban, ngành, tổ chức và các đơn vị cung cấp thông tin cho báo chí, hệ thống thông tin cơ sở phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền.

- Xây dựng kế hoạch Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện Phong trào.

- Chỉ đạo cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp đóng góp về cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số hỗ trợ triển khai Phong trào.

- Phối hợp, tổ chức triển khai Phong trào cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND phường.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do đơn vị chủ trì.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trong toàn ngành; xây dựng, đăng ký mô hình triển khai Phong trào phù hợp với đặc thù của ngành, đơn vị.

7. Phòng Kinh tế, hạ tầng, đô thị phường

- Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề xuất, tham mưu các cơ chế, chính sách nhằm thu hút cộng đồng doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trong toàn ngành; xây dựng, đăng ký mô hình triển khai Phong trào phù hợp với đặc thù của ngành, đơn vị.

8. Trung tâm cung ứng dịch vụ

- Triển khai kế hoạch truyền thông về xây dựng và triển khai thực hiện Phong trào trên địa bàn phường.

- Tăng cường tin bài, phóng sự, sản phẩm truyền thông trên các hạ tầng truyền thông phản ánh các hoạt động thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào của địa phương, đơn vị trong phường, các gương sáng, cách làm hay. Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền nhằm phổ biến cách sâu rộng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp Nhân dân trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trong toàn ngành; xây dựng, đăng ký mô hình triển khai Phong trào phù hợp với đặc thù của ngành, đơn vị.

9. Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị thuộc phường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan trong phần IV.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào; xây dựng, đăng ký mô hình triển khai Phong trào phù hợp với đặc thù của ngành, đơn vị.

10. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội phường

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Xây dựng, đăng ký triển khai mô hình, cách làm sáng tạo, triển khai Phong trào phù hợp với đoàn viên, hội viên, đối tượng phù hợp.

11. Các chi, đảng bộ trực thuộc

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình, chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức triển khai Phong trào tại địa phương, cơ quan, đơn vị bằng hình thức phù hợp.

- Nghiên cứu xây dựng, đăng ký triển khai mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả triển khai Phong trào phù hợp với đặc thù của địa phương, đơn vị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện Phong trào tại địa phương, đơn vị.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

Trên đây là Kế hoạch hưởng ứng, triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”

trên địa bàn phường Ưông Bí. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Ưông Bí kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao độ, hành động mạnh mẽ, đồng bộ để triển khai hiệu quả Phong trào, đẩy nhanh tiến trình, thực hiện chuyển đổi số quốc gia.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- MTTQ, các tổ chức CT-XH, các tổ chức xã hội phường,
- Các chi, Đảng bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc BCD,
- Lưu VPĐU.

BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Nguyễn Chiến Thắng